

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học

Hè năm 2021 và trong năm học 2021 - 2022

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên đối với Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 813/SGDDĐT- GDTH ngày 19/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về hướng dẫn bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo viên tiểu học hè năm 2021 và trong năm học 2021 - 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 272/KH- PGD&ĐT ngày 26/7/2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Kinh Môn về việc Bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên tiểu học hè năm 2021 và trong năm học 2021 - 2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế, kế hoạch tự bồi dưỡng của các tổ chuyên môn và giáo viên, trường Tiểu học Lê Ninh xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên hè năm 2021 và trong năm học 2021 – 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Nhằm giúp cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao lý luận chính trị; phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, thực hiện chương trình GDPT 2018 và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp;

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác bồi dưỡng

thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ giáo viên trong trường;

Triển khai thực hiện các nội dung của chủ đề và nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 cho cán bộ quản lý, giáo viên trong trường;

Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng trong hè theo Kế hoạch của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

II. ĐỐI TƯỢNG:

100% cán bộ quản lý, giáo viên đang giảng dạy tại trường.

III. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG:

Thông qua tự học, tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,...

Thông qua các lớp tập huấn tập trung, tập huấn qua mạng do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và nhà trường tổ chức.

Thông qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; trường/liên trường/cụm trường; hội thảo, chuyên đề và các hình thức tổ chức phù hợp khác.

**Yêu cầu: Phát huy hình thức tự bồi dưỡng, kết hợp nghe giảng, trao đổi thảo luận. Tăng cường thực hành, rút kinh nghiệm, chia sẻ cùng đồng nghiệp. Chú trọng sử dụng các thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học.*

IV. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG:

1. Chương trình bồi dưỡng 01:

Thực hiện tự học tập nghiên cứu theo yêu cầu bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập trung các modul:

1.1. Cán bộ quản lý:

- Modul QLTH 04: Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học.

- Modul QLTH 05: Quản trị chất lượng giáo dục trường tiểu học.

- Modul 09: Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học.

1.2. Giáo viên:

- Modul GVTH 04: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Modul GVTH 05: Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học.
- Modul GVTH 09: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh.

1.2. Chương trình bồi dưỡng 2:

- Bồi dưỡng CBQL, GV thực hiện chương trình SGK lớp 1,2 theo Chương trình GDPT 2018 (Tập huấn sử dụng SGK lớp 1,2 năm học 2021-2022);
- Bồi dưỡng CBQL, GV thực hiện nội dung giáo dục địa phương.
- Tập huấn CBQL về xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- Tập huấn GV xây dựng kế hoạch giáo dục môn học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- Chuyên đề dạy học lớp 2; tiếp tục tổ chức chuyên đề lớp 1 theo sách giáo khoa thuộc Chương trình GDPT 2018 và các chuyên đề lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- Chuyên đề đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020. Cụ thể:

*Nội dung bồi dưỡng do Phòng GD&ĐT triển khai:

Thời gian BD	Nội dung bồi dưỡng	Mục tiêu bồi dưỡng	Đối tượng
8/2021	Triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022.	CB, GV, NV nắm được nhiệm vụ của năm học.	CBQL; GV, NV
8/2021	Tập huấn xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực lớp 1,2.	GV nắm được cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực.	CBQL, GV lớp 1-2

9-10 2021	Chuyên đề lớp 1,2 các môn học: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	Nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho HS.	CBQL, GV lớp 1-2
	Tập huấn xây dựng Kế hoạch GD nhà trường.	Nâng cao năng lực xây dựng Kế hoạch GD trong trường tiểu học.	CBQL, TTCM
11 2021	Chuyên đề lớp 5 các môn học: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học các môn học lớp 5.	CBQL, GV 4, 5

* Nội dung bồi dưỡng của nhà trường:

Thời gian BD	Nội dung bồi dưỡng	Mục tiêu bồi dưỡng	Đối tượng
8/2021	Ứng dụng hiệu quả CNTT vào dạy học để phát triển năng lực học sinh.	CB, GV nắm được những kỹ thuật sử dụng CNTT vào dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh.	CBQL, GV toàn trường
12 2021	Bồi dưỡng viết và áp dụng SKKN.	GV nắm được cách thức viết và áp dụng SKKN hiệu quả.	CBQL, GV toàn trường

1.3. Chương trình bồi dưỡng 3: (40 tiết)

1.3.1. Danh sách mô đun bồi dưỡng thường xuyên (Theo QĐ của Bộ GD&ĐT)

* Nội dung dành cho cán bộ quản lý:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Số người ĐK	Thời gian thực hiện (tiết)		Tổng số tiết học
					LT	TH	
2. Quản trị nhà trường	QLPT 04	Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường. 1.Khái quát chung về kế hoạch phát triển nhà trường. 2.Nội dung, phương pháp và quy trình xây kế hoạch	- Phân tích được nội dung, phương pháp, quy trình xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; - Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển nhà trường	1	16	24	40

		phát triển nhà trường. 3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.	gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.				
	QLPT 05	Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. 1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. 2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường. 3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.	- Xác định được các nội dung cơ bản về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường; - Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học và giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải nghiệm (đối với cấp tiểu học)/trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó các tình huống khẩn cấp...); - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.	1	16	24	40
	QLPT 09	Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường 1. Những vấn đề chung về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. 2. Nội dung, biện pháp quản trị hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh. 3. Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.	- Phân tích được các quy định về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Vận dụng được các biện pháp để xây dựng triển khai kế hoạch, huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh đúng quy định, hiệu quả; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất,	1	16	24	40

			thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh.				
Tổng cộng				3	48	72	120

*** Nội dung dành cho giáo viên:**

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Số người ĐK	Thời gian thực hiện (tiết)		Tổng số tiết học
					LT	TH	
I. Phẩm chất nhà giáo	GVPT01	Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay 1. Phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay. 2. Các quy định về đạo đức nhà giáo. 3. Tự bồi dưỡng, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.	- Phân tích được thực trạng đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay (những bất cập, những bài học từ việc giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, những tấm gương đạo đức nhà giáo tác động đến hoạt động giáo dục đạo đức và dạy học học sinh); Liên hệ với các cấp học; - Vận dụng được các quy định về đạo đức nhà giáo để xây dựng và thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng, rèn luyện bản thân nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc rèn luyện phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.	4	8	12	80
	GVPT02	Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay 1. Nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. 2. Những yêu cầu về phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; kỹ năng xử lý tình huống sư phạm. 3. Xây dựng và rèn luyện tác phong, hình thành phong	- Phân tích được thực trạng và những yêu cầu về phong cách đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, đối với giáo viên từng cấp học nói riêng trong bối cảnh hiện nay; - Vận dụng để thực hành, xử lý các tình huống ứng xử sư phạm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và đề xuất được giải pháp để rèn luyện tác phong, phong cách nhà giáo phù hợp với từng cấp học, vùng, miền (Các kỹ năng kiểm chế cảm xúc bản thân, kỹ năng giải quyết xung đột,...);	4	8	12	80

		cách nhà giáo.	- Hỗ trợ được đồng nghiệp trong rèn luyện tác phong và hình thành phong cách nhà giáo.				
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVPT03	Phát triển chuyên môn của bản thân 1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân. 2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để phát triển chuyên môn của bản thân. 3. Nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.	- Phân tích được tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Xây dựng được kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn cho bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng được nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân trong hoạt động dạy học và giáo dục đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với giáo viên từng cấp học, vùng, miền (Yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; Đổi mới sinh hoạt chuyên môn; Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; Lựa chọn và sử dụng học liệu dạy học; Phát triển chuyên môn giáo viên triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, thông qua kết nối, chia sẻ tri thức trong cộng đồng học tập;...); - Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.	09	16	24	360
	GVPT 04	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh 1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển	- Trình bày được một số vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền; - Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục và tổ chức dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực	07	16	24	280

		<p>phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>				
	GVPT 05	<p>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</p> <p>1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	<p>- Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;</p> <p>- Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;...);</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	02	16	24	80
	GVPT 07	<p>Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục</p> <p>1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi của từng đối tượng học sinh trong</p>	<p>- Phân tích được các đặc điểm tâm lý của các đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông (chú trọng việc phân tích được tâm sinh lý của học</p>	02	16	24	80

		<p>các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Quy định và phương pháp tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục.</p>	<p>sinh đầu cấp và cuối cấp đối với học sinh tiểu học, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...);</p> <p>- Vận dụng các quy định về công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh để thực hiện hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Vận dụng được một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục: Tạo động lực học tập; tổ chức hoạt động trải nghiệm (đối với học sinh tiểu học); tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông); Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; Hỗ trợ tâm lý cho học sinh đầu cấp, cuối cấp (đối với học sinh tiểu học);...</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>				
TỔNG CỘNG				24	384	576	960

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BOI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN:

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX của Cán bộ quản lý và giáo viên:

Đánh giá kết quả BDTX của cán bộ quản lý và giáo viên căn cứ vào việc vận dụng kiến thức bồi dưỡng vào thực tế dạy học, giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:

2.1. Hình thức đánh giá kết quả BDTX:

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ chuyên môn thông qua các báo cáo chuyên đề.

* Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động quản lý, dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX:

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi module thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX:

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) : 3.$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

3. Xếp loại kết quả BDTX:

a. Hoàn thành kế hoạch BDTX:

CBQL, GV được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

b. Không hoàn thành kế hoạch BDTX:

CBQL, GV không thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; không đạt yêu cầu với bài kiểm tra BDTX.

* *Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của cán bộ quản lý và giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý và giáo viên, xét các danh hiệu*

thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX:

Nhà trường tổ chức tổng hợp xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận theo quy định;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị và trình lãnh đạo Phòng GD&ĐT phê duyệt theo kế hoạch của phòng GD;

- Ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị;

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; cấp phát công văn, tài liệu theo nội dung bồi dưỡng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm quy định trong Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp kết quả xếp loại BDTX của mỗi giáo viên. Báo cáo kết quả BDTX của giáo viên đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận theo quy định của Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên.

2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng:

- Tham gia xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị;

- Phối hợp cùng Hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX.

- Tư vấn và thúc đẩy giáo viên thực hiện kế hoạch BDTX.

- Tham gia Ban chỉ đạo tổ chức đánh giá và tổng hợp kết quả xếp loại BDTX của mỗi giáo viên.

3. Trách nhiệm của Tổ, khối trưởng chuyên môn:

- Tham gia xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị;
- Phối hợp cùng lãnh đạo trường hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.
- Tư vấn và thúc đẩy thành viên trong tổ thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.
- Tham gia đánh giá, tổng hợp kết quả xếp loại BDTX của mỗi giáo viên.

4. Trách nhiệm của Công đoàn:

- Tham gia cùng lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị;
- Vận động giáo viên tích cực tham gia xây dựng kế hoạch BDTX;
- Vận động giáo viên thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.
- Tham gia cùng lãnh đạo trường đánh giá, tổng hợp kết quả xếp loại BDTX của mỗi giáo viên.

5. Trách nhiệm của giáo viên:

5.1. Giáo viên cốt cán: (Theo chương trình bồi dưỡng 1)

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp theo phân công tại Quyết định số 712/QĐ-SGDĐT ngày 09/7/2020 về phân công CBQL, GV phổ thông cốt cán hỗ trợ CBQL, GV phổ thông đại trà.
- Thực hiện hỗ trợ GV phổ thông địa bàn trên hệ thống quản lý bồi dưỡng qua mạng internet.
- Báo cáo kết quả đánh giá đồng nghiệp về phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.
- Thực hiện nghiêm túc những nhiệm vụ của GV đại trà.

5.2. Giáo viên đại trà:

- Tự học, tự nghiên cứu theo yêu cầu bồi dưỡng của từng mô đun. Chủ động liên hệ CBQL, GV cốt cán được phân công hỗ trợ nếu cần thiết. Hoàn thành đầy đủ các bài tập, bài kiểm tra qua hệ thống theo quy định. Báo cáo kết quả tự đánh giá cho CBQL, GV cốt cán được phân công hỗ trợ ngay sau khi hoàn thành khóa bồi dưỡng qua mạng internet (*Đối với nội dung bồi dưỡng 1*);

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân theo kế hoạch của trường, của khối và trình Hiệu trưởng phê duyệt vào đầu tháng 8/2021; Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường, của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Có trách nhiệm báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Kế hoạch cụ thể:

Thời gian	Nội dung	Đối tượng thực hiện	Ghi chú
7/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường, tổ, nhóm, cá nhân xây dựng kế hoạch BDTX hè 2021 và trong năm học 2021 - 2022. - Duyệt Kế hoạch BDTX với PGD. 	BGH,TT, GV BGH	
8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt KHBDTX của tổ, giáo viên. - Bồi dưỡng chính trị hè 2021, - Triển khai nhiệm vụ năm học. - Tập huấn xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển năng lực lớp 1,2. - Tập huấn Ứng dụng hiệu quả CNTT vào dạy học để phát triển năng lực học sinh. - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. 	BGH BGH,GV,NV BGH,GV 1-2 BGH,GV 1-2 CBQL, GV	
<u>9-10</u> 2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ thăm lớp. <i>Đánh giá rút kinh nghiệm.</i> - Tổ chức chuyên đề lớp 1,2 các môn học: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. - Tập huấn xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường. - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. - Kiểm tra KHBDTX cá nhân. 	BGH,TT,GV BGH, TTCM CBQL, GV BGH	

10-11 2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ thăm lớp. <i>Đánh giá rút kinh nghiệm. Tổ chức hội giảng, chuyên đề.</i> - Chuyên đề lớp 5 các môn học: Dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. 	BGH,TT,GV BGH, GV lớp 4-5 CBQL, GV	
12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ thăm lớp. <i>Đánh giá rút kinh nghiệm. Tổ chức chuyên đề.</i> - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. - Bồi dưỡng viết và áp dụng SKKN. 	BGH,TT,GV CBQL, GV BGH, GV	
1,2/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ thăm lớp. <i>Đánh giá rút kinh nghiệm. Tổ chức chuyên đề.</i> - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. 	BGH,TT,GV CBQL, GV	
3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ thăm lớp. <i>Đánh giá rút kinh nghiệm. Tổ chức chuyên đề.</i> - Cán bộ quản lí, GV học theo các nội dung đã quy định. 	BGH,TT, GV CBQL, GV	
4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - GV viết thu hoạch BDTX, nộp về trường (mẫu 3). - Tổ CM chấm hồ sơ BDTX, kiểm tra, đánh giá BDTX từng cá nhân. - Tổng hợp kết quả BDTX toàn trường. 	GV BGH,TT,GV BGH	
5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả BDTX về Phòng GD. 	BGH	

Căn cứ nội dung đã xây dựng yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch BDTX để đạt hiệu quả thiết thực. Đảm bảo đủ thời gian bồi dưỡng theo quy định cho mỗi giáo viên ít nhất 120 tiết/năm học.

Phê duyệt của PGDDT

TM. NHÀ TRƯỜNG

